

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST

Ngày 23 – 4 - 2018

V/v: “Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Văn Hồi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lâm Thanh Tùng và bà Hà Thị Huyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 133/2017/TLST-HNGĐ, ngày 24/11/2017 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/QĐST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Minh H, sinh năm 1995; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị đơn:* Anh Lê Hoàng M, sinh năm 1993; (Đã tổng đạt hợp lệ - Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2017, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn chị Đỗ Thị Minh H trình bày:*

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Lê Hoàng M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 12/02/2014 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh

Đắc Lắc. Sau khi kết hôn hai vợ chồng anh chị đi làm kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn xuất phát từ vấn đề kinh tế, anh M hay ghen tuông vô cớ, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bản thân anh M cũng thường xuyên đánh đập chị H, nhiều lần đe dọa giết chị H, hai vợ chồng ly thân từ tháng 3 năm 2017. Nay xét thấy vợ chồng tình cảm không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc và thường xuyên xảy ra bạo lực gia đình chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Hoàng M.

[2] *Về con chung*: Chị H khai, vợ chồng có 01 người con chung là: Lê Hoàng T, sinh ngày 25/8/2014.

Khi hai vợ chồng sống ly thân, anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, tuy nhiên anh M có hành vi đe dọa và không cho chị H được quyền thăm con, do vậy khi ly hôn, chị H có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng để nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: chị H đều không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lê Hoàng M đã được giao nhận giấy triệu tập của tòa án ngày 04/12/2017 nhưng không đến Tòa án để làm việc và cũng không có lý do nên không tiến hành lấy lời khai và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú và tại chính quyền địa phương là Ủy ban nhân dân xã S, tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại trụ sở Tòa án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H trình bày: Chị xét thấy vợ chồng hiện nay đã ly thân ở riêng, tình cảm vợ chồng không còn nên vẫn giữ nguyên yêu cầu HĐXX xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hoàng M. Về con chung: Chị vẫn giữ quan điểm có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng để nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Hoàng M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ các quy định

của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, các văn bản tố tụng đã được niêm yết đầy đủ. Việc HĐXX vẫn tiến hành xét xử là bảo đảm đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho chị H được ly hôn với anh M, về con chung đề nghị HĐXX xem xét giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Các vấn đề khác nguyên đơn không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Minh H yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Hoàng M vắng mặt là lần thứ hai, tòa án vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt anh M là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*[2] Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân:* chị Đỗ Thị Minh H và anh Lê Hoàng M có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 12/02/2014. Sau khi kết hôn hai vợ chồng anh chị làm công nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh, chung sống hạnh phúc đến được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ vấn đề kinh tế, anh M nhiều lần ghen tuông vô cớ, đe dọa giết chị H, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Bản thân anh M cũng thường xuyên đánh đập chị H, sau đó hai vợ chồng ly thân từ tháng 3/2017 đến nay. Chị H xét thấy vợ chồng không còn tình cảm với anh M nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hoàng M.

Quá trình giải quyết vụ án anh Lê Hoàng M đã được giao nhận giấy triệu tập đương sự nhưng không đến Tòa án để làm việc, Tòa án đã tiến hành niêm yết tất cả các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của anh M; tại Ủy ban nhân dân xã S là nơi anh M có hộ khẩu thường trú và tại trụ sở Tòa án, tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Hoàng M vắng mặt lần thứ hai.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Lê Hoàng M có hộ khẩu thường trú. Qua xác minh, ông Trần Minh H – Trưởng Công an xã S cho biết: Anh Lê Hoàng M, sinh năm 1993 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Chủ hộ là bà Nguyễn Thị H là mẹ của anh M. Hiện nay anh M vẫn sinh sống tại địa phương nơi cư trú tại thôn P, xã S, huyện B, không có xin tạm vắng tại địa phương.

Kết quả xác minh tại Ban tự quản thôn P. Qua xác minh, ông Nguyễn Văn C – Trưởng thôn P, xã S cho biết: Các giấy triệu tập của Tòa án được Ủy ban xã S giao cho, ông C đều trực tiếp đến giao cho anh M, anh M đều nhận nhưng anh M chỉ một lần ký nhận vào biên bản giao nhận ngày 04/12/2017. Ông C cũng đã động viên anh M nên đến Tòa án hợp tác làm việc theo giấy triệu tập nhưng anh M không hợp tác.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi xảy ra mâu thuẫn, chị H và anh M đã không còn chung sống với nhau từ tháng 3 năm 2017 đến nay, cuộc sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, một phần do kinh tế khó khăn, mặt khác do anh M ghen tuông vô cớ, xảy ra bạo lực gia đình, cuộc sống chung không có hạnh phúc, hiện nay

vợ chồng đã sống ly thân với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh M đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H. Cho chị Đỗ Thị Minh H được ly hôn với anh Lê Hoàng M là phù hợp theo quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung*: Chị H và anh M có 01 con chung là: Lê Hoàng T, sinh ngày 25/8/2014. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Kể từ khi sống ly thân đến nay, anh M là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, Tuy nhiên theo chị H trình bày, kể từ khi sống ly thân đến nay anh M nhiều lần đến nhà chị H đe dọa, quấy phá, mặt khác anh M không cho chị H thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung, từ khi ly thân đến nay chị H không được gặp con chung, do vậy chị xét thấy việc giao cháu T cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng là không bảo đảm quyền được thăm con nên chị có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, do đó để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con và phù hợp với nguyện vọng của chị H, HĐXX xét thấy cần giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị H chưa yêu cầu nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Minh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 203; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 278; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; 56, 81, 82 và 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Minh H.

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Minh H được ly hôn với anh Lê Hoàng M. Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2014, quyền số 01/2013 ngày 12/02/2014 do UBND xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk cấp cho anh Lê Hoàng M và chị Đỗ Thị Minh H hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] *Về con chung:* Giao con chung Lê Hoàng T, sinh ngày 25/8/2014 cho chị Đỗ Thị Minh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Lê Hoàng T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Lê Hoàng M không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật như; có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Để đảm bảo quyền lợi chung của con chưa đủ tuổi thành niên, các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] *Về án phí:* Chị Đỗ Thị Minh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001759 ngày 24/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông. Chị H đã nộp đủ.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Văn Hồi**